TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08/7/2024
V/v tranh chấp: xác định cha cho con chưa thành niên

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Bôi

Ông Lương Văn Hùng

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Tô Quốc H - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 96/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2024 về tranh chấp "Xác định cha cho con chưa thành niên" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXX-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Minh H, sinh năm 1981. HKTT và chỗ ở: Thôn K, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội. (có mặt)

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1988. HKTT: Thôn L, xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Thôn K, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983. HKTT: Thôn L, xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội; hiện đang bị giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là anh Phạm Minh H trình bày:

Anh H và chị Nguyễn Thị X quen biết và có quan hệ tình cảm từ tháng 6/2022, thời gian này chị X đã ly thân với chồng cũ là anh Nguyễn Văn Q từ lâu nhưng chưa làm thủ tục ly hôn. Ngày 29/12/2022, chị X và anh Q thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 242/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện T, trong đó xác định anh Q và chị X có 02 con chung là Nguyễn Huyền T, sinh ngày 15/9/2006 và Nguyễn Thành Y, sinh ngày 03/4/2008, thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn anh Q thì chị X về chung sống với anh H tại thôn K, xã N, huyện T, TP Hà Nội. Ngày 31/5/2023, chị X sinh 01 bé trai tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp CS1 (Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023 ngày 31/5/2023), dự định đặt tên là Phạm Thiên A. Ngày 21/7/2023, anh H và chị X đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện T, TP Hà Nội.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 26/7/2023 của Công ty TNHH Công nghệ Di truyền Việt Nam kết luận: Anh H và cháu Phạm Thiên A có quan hệ huyết thống cha – con. Vì vậy, anh H khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh H là cha đẻ của cháu Phạm Thiên A (có Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023 ngày 31/5/2023 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1).

Bị đơn là chị Nguyễn Thị X trình bày:

Chị X và anh Phạm Minh H có quan hệ tình cảm từ tháng 6/2022, khi đó chị X đã ly thân với chồng cũ là anh Nguyễn Văn Q từ lâu và anh Q đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội. Ngày 29/12/2022, chị X và anh Q đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 242/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện T. Sau khi ly hôn với anh Q, chị X về chung sống với anh H và sinh một bé trai ngày 31/5/2023 tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp CS1 (Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023), dự định đặt tên là Phạm Thiên A và đăng ký kết hôn với anh H tại UBND

xã N, huyện T, TP Hà Nội ngày 21/7/2023. Chị X khẳng định cháu Phạm Thiên A là con chung của chị X với anh Phạm Minh H. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 26/7/2023 của Công ty TNHH Công nghệ Di truyền Việt Nam kết luận: Anh Phạm Minh H và cháu Phạm Thiên A có quan hệ huyết thống cha – con. Chị X đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh H, đề nghị Tòa án xác định anh Phạm Minh H là cha đẻ của cháu Phạm Thiên A (có Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023 ngày 31/5/2023 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Q trình bày: Anh Q và chị X đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 242/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện T, trong đó xác định anh Q và chị X chỉ có 02 con chung là Nguyễn Huyền T và Nguyễn Thành Y. Cháu bé do chị X sinh ngày 31/5/2023, dự định đặt tên là Phạm Thiên A không pH con chung của anh với chị X, anh Q không có ý kiến gì về việc anh H đề nghị xác định anh H là cha đẻ của cháu Phạm Thiên A. Anh Q đang bị giam tại Trại tạm giam nên xin vắng mặt trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án.

Tại phiên toà: Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm yêu cầu xác định nguyên đơn là cha đẻ của cháu Phạm Thiên A (có Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023 ngày 31/5/2023 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Về quan hệ pháp luật và tư cách đương sự: Tòa án xác định đúng và đầy đủ; Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện T thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền; Về thời hạn giải quyết vụ án: Tòa án giải quyết trong hạn luật định; Về thu thập chứng cứ đủ và đúng theo quy định của pháp luật; Tại phiên tòa Hội đồng xét xử theo đúng trình tự; Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phạm Minh H, xác định anh Phạm Minh H là cha đẻ của cháu Phạm Thiên A (có Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023 ngày 31/5/2023 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1).

Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đối với yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và của Đại diện Viện Kiểm sát; Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Tranh chấp xác định cha cho con chưa thành niên" theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Tại Phếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 26/7/2023 của Công ty TNHH Công nghệ Di truyền Việt Nam kết luận: Anh Phạm Minh H và cháu Phạm Thiên A có quan hệ huyết thống cha –con. Lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều phù hợp với kết quả xét nghiệm ADN do đó yêu cầu xác định anh Phạm Minh H là cha đẻ của cháu Phạm Thiên A (có Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023 ngày 31/5/2023 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1) là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh Phạm Minh H được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn án phí và anh H đã có đơn xin miễn án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 90, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Xử*:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Minh H. Xác định anh Phạm Minh H là cha đẻ của cháu Phạm Thiên A (có Giấy chứng sinh số 14687/23, quyển số 05/2023 ngày 31/5/2023 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1); cháu Phạm Thiên A là con chung của anh Phạm Minh H và chị Nguyễn Thị X. Anh Phạm Minh H và chị Nguyễn Thị X có quyền và nghĩa vụ đăng ký hộ tịch cho cháu Phạm Thên An theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đối với anh Phạm Minh H.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Lan Hương

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
-TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T, TP Hà Nội;
-Chi cục THA huyện T
- Lưu HS vụ án.